

ĐỔI MỚI QUẢN LÝ KINH TẾ CỦA NHÀ NƯỚC TRONG BỐI CẢNH MỚI

Nguyễn Minh Phong *

Hơn 10 năm trước, thế giới từng chứng kiến sự đổ vỡ mau chóng của hệ thống kinh tế kế hoạch hóa tập trung theo mô hình Xô Viết từng tồn tại gần 80 năm. Vào những tháng cuối năm 2008, cơn bão tài chính phố Wall bùng phát với những lốc xoáy dữ dội, gây mất ổn định và suy thoái kinh tế toàn cầu, đặt ra nhiều bài toán phức tạp chưa có tiền lệ, đòi hỏi những phối hợp quy mô quốc tế và những tổn phí giải cứu trị giá nhiều ngàn tỷ USD... đã trở thành sự kiện chưa từng có như “giọt nước làm tràn ly”, hạ bệ và hủy hoại không thương tiếc “các giá trị Mỹ” vốn đề cao sáng kiến cá nhân và khả năng tự điều chỉnh của các thể chế thị trường tự do. Cộng hưởng của 2 sự kiện lịch sử mang tính toàn cầu đã giống lên hồi chuông cảnh tỉnh, báo hiệu một thế giới đang biến đổi, không có ngoại lệ “miễn dịch đồ vỡ” cho bất kỳ một tập đoàn-“đại gia” kinh tế-tài chính cũng như bất kỳ một thể chế kinh tế-chính trị nào (dù là siêu cường hàng đầu thế giới) khi không tôn trọng các quy luật kinh tế-xã hội khách quan, đòi hỏi cần có một tư duy mới thích ứng về bản tay quản lý kinh tế của Nhà nước trong từng quốc gia, cũng như trên toàn thế giới...

1. Tư duy mới về quản lý kinh tế Nhà nước

Sau đại khủng hoảng cuối những năm 1920, nước Mỹ trở dậy nhờ phát cao ngọn cờ tự do kinh doanh đã thu được lợi nhuận khổng lồ từ buôn bán vũ khí, quy tụ các dòng vốn đầu tư và dòng thác vàng (chiếm 70%

tổng dự trữ toàn thế giới) chảy về Mỹ. Cuộc khủng hoảng tài chính 2008 bộc lộ những tín hiệu và động thái chưa từng có, đánh dấu bước ngoặt xuống dốc thời kỳ hoàng kim chủ nghĩa tư bản tự do, cũng như vai trò siêu cường kinh tế & tài chính toàn cầu của Mỹ (nước Mỹ luôn có tỷ trọng gần ¼ sản lượng toàn thế giới, 32 % vào năm 1913; 26 % năm 1960; 22 % năm 1980; 27% năm 2000 và 26 % năm 2008, đồng thời chiếm 1/5 tổng nhập khẩu toàn cầu). Hoa Kỳ luôn, là trung tâm tài chính lớn nhất và cũng là nguồn động năng phát triển mạnh nhất của thế giới trong nhiều thập niên;

Nếu như sự lạm dụng cho vay dưới chuẩn (được Chính phủ Mỹ dung túng) và bùng nổ các công cụ nợ phái sinh trên thị trường tài chính toàn cầu, gây ra tình trạng đầu cơ quá mức và mất khả năng thanh toán của thị trường bất động sản là căn nguyên trực tiếp, thì thể chế thị trường tự do cao độ, thiên vị lợi ích cá nhân và cục bộ, nới lỏng kiểm soát vĩ mô đối với các hoạt động kinh tế ở Mỹ mới là nguyên nhân sâu xa và chính bản thân các thể chế này lại tỏ ra bất lực trước cơn đại hồng thủy...

Để khắc phục khủng hoảng, Chính phủ Mỹ đã và đang đi theo nguyên lý “chủ động sử dụng bản tay nhà nước” của kinh tế chính trị học Mác-xít, điều mà chính họ đã từng ra sức tuyên truyền và lôi kéo cả thế giới TBCN chống lại suốt trong thế kỷ XX. Theo gương Mỹ, “Liệu pháp bản tay kinh tế Nhà nước” cũng lan rộng sang một loạt nước kinh tế thị trường phát triển. Các nước Anh, Bỉ, Hà Lan,

* Nguyễn Minh Phong, Tiến sĩ kinh tế, Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội.

Pháp, Đức, Iceland, Nhật Bản, Italia và EU đã cùng bàn cách đối phó với khủng hoảng và thống nhất phải dùng sức mạnh và bàn tay Nhà nước để giải cứu các nền kinh tế thị trường quốc gia, cũng như khu vực...

Thực tế cho thấy, sức mạnh mù quáng khó lường của thị trường diễn ra khi thiếu hoặc chậm sử dụng bàn tay Nhà nước mạnh. Định kiến thị trường bất khả xâm phạm của hệ thống kinh tế-tài chính quốc tế, với tư tưởng “tự do và dân chủ” bảo đảm cho sự ổn định trong tiến trình phát triển thế giới, dường như đang lay động tận gốc; đặc biệt, giá trị và sức hấp dẫn của “mô hình Mỹ” ngày càng nhạt nhòa. Việc chuyển sang một chu kỳ mới của chính trị-kinh tế Mỹ và thế giới tư bản là điều không tránh khỏi. Bộ trưởng tài chính Đức khẳng định “Thế giới sẽ không thể trở lại thời điểm trước khủng hoảng tài chính phổ Wall,... Mỹ sẽ mất vị thế cường quốc trong hệ thống tài chính thế giới. Hệ thống tài chính thế giới sẽ trở nên đa cực”. Tổng thống Pháp Sarkozy từng chỉ trích sự đơn giản thái quá của chủ nghĩa “tân cổ điển”, với tư duy “thị trường sẽ tự điều tiết tất cả”, “nền kinh tế thị trường tự điều chỉnh mọi vấn đề”, “thị trường luôn có lý”, “kinh tế có sức mạnh tự điều tiết”... C.Fred Bergsten, Giám đốc Viện kinh tế quốc tế Peterson, cho rằng “với các định chế mà chúng ta có hiện nay, không một định chế nào có đủ lực để thực hiện những giải pháp toàn cầu”. Các tổ chức IMF và WB đóng vai trò trung tâm trong giải quyết khủng hoảng tài chính châu Á trước đây, không còn vai trò như thế đối với khủng hoảng tài chính ở Mỹ. Bản thân Liên Hợp Quốc cũng đang đổi mới cả về tổ chức và phương thức hoạt động trước nhiều bất cập mà không thể tự mình vượt qua. Nhiều nhà lãnh đạo các quốc gia phát triển ngày càng tìm thấy tiếng nói chung, cùng nhấn mạnh giải pháp căn bản cho cuộc khủng hoảng hiện nay là “tìm sự cân bằng mới giữa vai trò của Nhà nước và thị trường”. Tư duy

mới về bàn tay của Nhà nước trong thế giới đang biến đổi ngày càng đậm nét.

Thế giới đang bước vào thời đại kinh tế thị trường có điều tiết thích hợp của chính phủ và kiểm soát vĩ mô ở cấp toàn cầu, đòi hỏi cao hơn về tăng cường vai trò của luật pháp, chế tài, điều tiết nhà nước, kiểm soát các thể chế thị trường, thắt chặt cho vay tín dụng, thiết lập hệ thống thông tin công khai, minh bạch, phát triển các công cụ dự báo, cảnh báo và trừng phạt các sai trái và gian lận... Tư duy mới về bàn tay nhà nước đã và đang ngày càng rõ nét, bao quát và chi phối toàn diện hoạt động trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế xã hội quốc tế với những biểu hiện trên các mặt:

a. Không duy ý chí, giáo điều, cực đoan, hoặc quá nhấn mạnh và tuyệt đối hóa vai trò chỉ huy tập trung, mang tính áp đặt một chiều của Nhà nước, hoặc thả nổi, đặt toàn bộ quá trình phát triển kinh tế theo sự dẫn dắt mang tính đầu cơ, mù quáng, “bầy đàn” cao của tín hiệu và sức mạnh thị trường tự do, quá nhấn mạnh lợi ích tư nhân, cực bộ và ngắn hạn... Nói cách khác, cần vỗ bằng cả hai bàn tay nhà nước và thị trường, không thể chỉ hoàn hô bằng 1 bàn tay... Vấn đề then chốt cho một nền kinh tế thành công là mô hình phát triển được lựa chọn phù hợp cả với bối cảnh quốc tế, lẫn các điều kiện lịch sử cụ thể trong nước, cho phép khai mở, cộng hưởng cao nhất tiềm năng và hiệu quả các nguồn lực phát triển cả ở trong và ngoài nước; tham gia sớm, ngày càng chặt chẽ và hiệu quả vào “chuỗi giá trị gia tăng toàn cầu”... Đặc biệt, cần phát triển tiềm năng và tự do cá nhân; sự hợp tác và thịnh vượng về kinh tế; đồng thuận, dân chủ và gắn kết về xã hội trong một thế giới ngày càng “phẳng”; hòa hợp và thân thiện hơn với môi trường được coi là 3 trụ cột hợp thành chủ yếu, vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển của văn minh nhân loại đương đại.

b. Chủ động tham khảo, đan xen và phối hợp chính sách giữa các quốc gia khu vực, cũng như toàn cầu với mức tăng tiến cùng chiều với gia tăng khối lượng trao đổi quốc tế, song phương, đa phương trong các lĩnh vực thương mại, đầu tư, dịch vụ và lao động. Theo đó, cần coi trọng yêu cầu và thúc đẩy việc hoàn thiện định chế quản lý quốc gia và quốc tế trong các quá trình phối hợp và trao đổi, để gia tăng sức mạnh, khả năng và hiệu quả giải quyết các vấn đề cả ở tầm quốc gia, khu vực và toàn cầu. Đang qua dần thời mà mỗi nước đóng cửa để tự giải quyết những vấn đề phát triển của riêng mình, dù đó là vấn đề nhỏ nhất và nước đó là lớn, mạnh nhất thế giới.

c. Vai trò đầu tư trực tiếp, cũng như trụ cột phát triển của Nhà nước ngày càng giảm hoặc được định hướng vào hỗ trợ phát triển đầu tư tư nhân. Tuy nhiên, Nhà nước có vai trò ngày càng to lớn trong cuộc chiến với các chấn động cơ cấu hoặc chu kỳ kinh tế bất phát, nhất là khủng hoảng tài chính-ngân hàng, cho dù nó xảy ra ở trong hay ngoài nước, từ nguyên nhân không trực tiếp là sai lầm của chính phủ hoặc trong khu vực kinh tế nhà nước. Ở đây, không thể coi nhẹ trong bất luận trường hợp nào và vào thời điểm nào vai trò của công tác thông tin, dự báo và giám sát, cảnh báo an toàn, nhất là an toàn hệ thống tài chính-ngân hàng; phải tinh táo với tác động lan tỏa, dây chuyền có tính 2 mặt của các biến cố và chính sách kinh tế trên thị trường. Cần dập ngòi khủng hoảng từ khi nó mới nhen nhúm, thay vì đã thành đám cháy mạnh và lan rộng..

d. Bàn tay điều chỉnh của nhà nước cần chuyển dịch theo hướng giám can thiệp hành chính, trực tiếp, để chuyển sang phương thức gián tiếp, mang tính định hướng và giám sát nhiều hơn, vừa tuân thủ các yêu cầu và lợi ích thị trường, vừa không làm xấu đi sự ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm hài hòa lợi ích trong quá trình phát triển; không lạm dụng sức chịu đựng và đổ gánh nặng khủng

hoàng lên người dân. Ngoài ra, cần tăng cường vai trò các loại quỹ bình ổn thị trường và sử dụng linh hoạt các công cụ nợ, biến nợ xấu thành chứng khoán có thể mua-bán trên thị trường nợ là một trong các lựa chọn cần thiết và hiệu quả.

Tóm lại, thế giới mới đang định hình, đòi hỏi tư duy mới thích ứng về bàn tay quản lý của Nhà nước trong thực hiện nguyên tắc kinh tế thị trường, tránh cực đoan, phiến diện trong nhận thức, tăng cường phối hợp đồng bộ các công cụ và cấp độ quản lý, giám sát chặt chẽ và chủ động xử trí kịp thời mặt trái của chính sách lựa chọn trong thực tiễn bằng hợp lực của sức mạnh tổ chức và tài chính, với vai trò trung tâm là Nhà nước...

2. Thực tiễn quản lý kinh tế nhà nước ở Việt Nam

Quá trình Đổi mới và sử dụng “Bàn tay Nhà nước” trong quản lý phát triển KT-XH của Việt Nam chịu ảnh hưởng của xu hướng phát triển và tư duy về vai trò Nhà nước mang tính toàn cầu. Thực tế cho thấy, “Bàn tay Nhà nước” về cơ bản đón nhận và bắt nhịp được xu thế chung của thế giới, nhờ đó đã góp phần chèo lái đúng hướng và vững vàng con thuyền kinh tế vượt qua thác ghềnh, khó khăn và thách thức để ngày càng củng cố thể và lực trên hành trình vươn ra đại dương, hội nhập cùng bạn bè năm châu, bốn biển ...

Bàn tay Nhà nước Việt Nam thường bộc lộ tập trung và có thêm cơ hội hoàn thiện khi xảy ra các chấn động kinh tế-tài chính mạnh trong và ngoài nước. Vào những năm 1986-1992, 1997-2000 và 2007-2008, Việt Nam đã phát huy sức mạnh tích cực của hệ thống chính trị để xử lý nguyên nhân và hậu quả lạm phát cao hoặc các biến cố thị trường bộc phát, giữ vững sự ổn định của đời sống KT-XH đất nước. Đặc biệt, năm 2008 chính phủ đã dũng cảm nhận thức lại mục tiêu và yêu cầu quản lý nhà nước khi chủ động khẳng định ưu tiên trước mắt là kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, kể cả phải giảm bớt tốc

độ tăng trưởng GDP, thu hẹp đầu tư công... Chính phủ cần tập trung chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ các ngành trong sử dụng đồng bộ, linh hoạt các giải pháp hành chính và thị trường. Như vậy, động lực và uy tín “thương hiệu Việt” ngày càng được củng cố trong sự nhìn nhận và lựa chọn của thế giới; ...

A-lan Grin-Xpen-nguyên Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ, người được mệnh danh là “phù thủy của kinh tế Mỹ”, cho rằng: Chính phủ Việt Nam đã đi đúng hướng trong việc áp dụng 8 nhóm giải pháp nhằm kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô để xây dựng niềm tin của nhân dân, tránh đưa những thông tin bất lợi, tạo dư luận xấu, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân. Phó Chủ tịch Ngân hàng Thế giới (WB), James Adam, nhận định: “Việt Nam đã có những bài học về điều hành kinh tế vĩ mô để kiểm chế, giảm lạm phát, qua đó duy trì tăng trưởng,... mọi khó khăn đang được khắc phục dần dần. Chính phủ đã có những quyết định thích hợp, hành động quyết liệt kiểm chế lạm phát và đạt được nhiều kết quả... Đến giờ vẫn chưa có dấu hiệu rủi ro nào trong các quyết định”. Còn Bơ-nơ-dích Bin-ham, đại diện IMF tại Việt Nam cho rằng: “câu chuyện cải cách kinh tế thành công trong một giai đoạn dài của Việt Nam tạo được sức hút đối với các nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài”. Có thể nói, mặc dầu còn tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức, song Việt Nam đã, đang và sẽ tiếp tục đổi mới, hội nhập và phát triển, hướng đến một tương lai ngày càng tốt đẹp hơn...

Cho dù có những thành công, song trên thực tế cả về nhận thức, chính sách, thể chế và phương thức tổ chức hoạt động của “bàn tay Nhà nước” ở Việt Nam vẫn còn một số phức tạp, bất cập do sự đan xen giữa cái mới chưa được luận giải, khẳng định và hình thành đầy đủ, đồng bộ, nhất quán, với cái cũ vẫn đang tồn tại, hoặc chưa được đổi mới kịp thời. Cơ chế Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và tăng cường hội nhập kinh tế

quốc tế chưa thật rõ ràng. Nội dung, phương thức, mức độ quản lý nhà nước đối với các khu vực kinh tế còn chưa thống nhất và thiếu hiệu quả; còn nhiều bất cập trong phân cấp và phối hợp quản lý nhà nước. Việc tách chức năng quản lý nhà nước với chức năng kinh doanh của doanh nghiệp còn chậm; chủ trương, chính sách chưa được thể chế hóa bằng các kế hoạch, cơ chế, trách nhiệm triển khai cụ thể, kịp thời và hiệu quả. Công tác thông tin, dự báo kinh tế và quản lý chất lượng phát triển theo hướng bền vững còn nhiều lúng túng, không ít lĩnh vực bị buông lỏng; nhiều tiềm năng và nguồn lực cần thiết cho phát triển chưa được khai thác và sử dụng hiệu quả.

Để nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý Nhà nước trong quá trình phát triển KT-XH, nhằm vượt qua các cuộc khủng hoảng thế giới đang biến đổi toàn diện và nhanh chóng, “Liệu pháp bàn tay Nhà nước” ở Việt Nam cần được hoàn thiện theo phương hướng và nội dung trọng tâm sau:

u. Tiếp tục làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về một số vấn đề mới trong chủ trương phát triển và quản lý Nhà nước.

Do nhận thức là một quá trình, cần dừng cảm gạt bỏ định kiến, ảo tưởng về quyền lực Nhà nước; lạm dụng cơ chế xin cho, những lợi ích cục bộ ngắn hạn của tư duy nhiệm kỳ; thiếu tôn trọng sáng tạo đề xuất hợp lý của cơ sở và cấp dưới trong xây dựng và thống nhất hệ giá trị chuẩn quốc gia, cả về chính trị, kinh tế, xã hội; đảm bảo tất cả chính sách, những gì chúng ta cần phân biệt đúng/sai phải theo chuẩn mực chung, tránh ngộ nhận hoặc bị nhiễu về chân giá trị (từ các giá trị nhân văn to lớn của lý tưởng XHCN, của giá trị ngàn năm văn hiến của dân tộc và nhân loại, cũng như của các giá trị thị trường), tạo tiêu đích và thước đo tin cậy trong định hướng, đánh giá các hoạt động kinh tế-xã hội, để tăng cường lòng tin và sự đồng thuận xã hội rộng rãi trong nước và quốc tế, kể cả với Việt kiều.

Đồng thời với đổi mới căn bản công tác cán bộ, cần coi trọng việc xây dựng các thiết chế đủ hiệu lực để bảo vệ lợi ích và phát huy sức mạnh quốc gia trong khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn lực quốc gia, các địa phương, trong nước và quốc tế cho phát triển bền vững. Đặc biệt, một *chính sách tài chính-tiền tệ thận trọng* (không quá lỏng, không quá chặt) luôn là thực tế cần thiết. Việt Nam cần tiếp tục hạn chế và nâng cao hơn nữa hiệu quả đầu tư công, của khu vực kinh tế Nhà nước và chủ động tiếp cận, tham gia, duy trì, khai thác sử dụng đúng lúc và hiệu quả các cơ chế giám sát an toàn tài chính quốc gia, khu vực và quốc tế; *chuyển mạnh chính sách bảo hộ theo hướng khuyến khích phát triển công nghiệp phụ trợ và tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu; khuyến khích phát triển các tập đoàn kinh tế đa sở hữu, tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh, hoạt động xuyên quốc gia, tạo nguồn động lực mạnh và mũi chủ công, đột phá trong quá trình phát triển và hội nhập.*

b. *Tôn trọng yêu cầu khách quan của quy luật và quy trình quản lý kinh tế, các cam kết hội nhập và sự hài hoà lợi ích phát triển, không ngừng cải thiện môi trường kinh doanh.* Theo hướng này, cần tập trung:

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và quản lý theo quy hoạch, kế hoạch phát triển KT-XH, phát triển hạ tầng kỹ thuật và xã hội có tính mở và thực tiễn cao; coi trọng các chỉ tiêu chất lượng, bao quát đầy đủ hơn các nguồn vốn, địa phương và lĩnh vực, vừa đảm bảo tính tập trung thống nhất, vừa kích thích tính chủ động, sáng tạo và phản ứng thị trường kịp thời của các địa phương và cơ sở; xác định rõ địa chỉ tổ chức và cá nhân, trách nhiệm, thời gian và nguồn lực, cùng kế hoạch tài chính, với sự bảo đảm và hỗ trợ về chính trị - hành chính cần thiết trong thực hiện...

Xúc tiến nhanh, triệt để hơn việc tách chức năng quản lý nhà nước về kinh tế với chức năng quản lý sản xuất kinh doanh, chức năng hành chính với chức năng dịch vụ công; xây dựng một nền hành chính hiện đại, hiệu

quả và minh bạch, phân định và làm rõ các quy chế pháp lý khác nhau đối với các loại cơ quan; phân rõ quyền hạn và trách nhiệm của sở, ban, ngành và việc phối hợp với các tổ chức liên quan, khắc phục tình trạng quản lý chồng chéo, tranh công, đổ tội, dùn đẩy; làm rõ trách nhiệm, tăng cường giám sát và đánh giá công việc của cơ quan và công chức nhà nước từ trung ương đến địa phương, nhất là quyền "thẩm định", "phê duyệt", "chấp thuận", cho phép và cấp phép v.v... chuyển mạnh hoạt động quản lý nhà nước sang hướng dẫn, kiểm tra việc thực thi pháp luật;

Tăng cường phân cấp quản lý kinh tế-xã hội, đảm bảo các chính sách KT-XH vừa thống nhất, vừa đa dạng (không đơn nhất, đồng loạt cho các đối tượng, vùng khác nhau); tăng cường CCHC từ trên xuống theo yêu cầu thực tế và nhiệm vụ quản lý nhà nước, phù hợp với cam kết hội nhập và thông lệ quốc tế, tạo thuận lợi và lòng tin cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời thúc đẩy thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; Rà soát bãi bỏ hoặc cải cách thủ tục hành chính cản tiến hành theo hướng đơn giản, nhanh gọn và phổ cập rộng rãi mô hình "một cửa, một đầu mối" ở tất cả các cơ quan quản lý; đẩy mạnh việc tinh giảm các bộ phận phòng, ban trong bộ máy quản lý chính quyền các cấp; phân công phân cấp và xác định trách nhiệm rõ ràng cho cấp cơ sở; khuyến khích và thúc đẩy các cấp chính quyền năng động, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành, khắc phục tình trạng lười nghĩ, làm bừa, ngại và thiếu trách nhiệm, ngại khó, né tránh và lạm dụng, không tập trung giải quyết triệt để những vụ việc nổi cộm, bức xúc ngay từ khi mới phát sinh ở cơ sở. Ngoài ra, cần đổi mới căn bản hệ thống định mức, chế độ chi tiêu tài chính hướng đến kết quả đầu ra, đề cao trách nhiệm và tự chủ của đơn vị và cá nhân với những chế tài vật chất và hành chính đủ sức mạnh răn đe; chống tình trạng áp dụng máy móc gây khó khăn trong thực hiện và quản lý, hoặc làm tăng tình trạng nói dối, biến báo

"hợp lý" là kẻ hở cho tham nhũng, thất thoát và đầu tư kém hiệu quả.

Xây dựng, phát triển đồng bộ thị trường, thể chế hỗ trợ và quản lý nhà nước; quản trị đầy đủ hơn nguyên tắc kinh tế thị trường trong quản lý và tổ chức hoạt động kinh tế. Nhà nước cần quan tâm và tạo thuận lợi cho phát triển đồng bộ các loại thị trường, nhất là thể chế thị trường bậc cao (thị trường CK, KH&CN, BĐS và thị trường lao động có tổ chức), đảm bảo hoạt động nhịp nhàng và gắn kết giữa các thị trường trên địa bàn, thị trường địa phương với hệ thống cả nước và quốc tế..., đồng thời, đổi mới tổ chức và cơ chế hoạt động của các thể chế hỗ trợ thị trường, phát triển và tăng cường vai trò các hiệp hội ngành nghề, câu lạc bộ, các loại quỹ, trung tâm và tổ chức NGO, tạo điều kiện để các hiệp hội, doanh nghiệp được đóng góp ý kiến khi xây dựng, ban hành các quy định quản lý Nhà nước. Xây dựng hệ thống tiêu chí và phát triển các dịch vụ đánh giá xếp hạng tín nhiệm, đánh giá và cảnh báo khủng hoảng phục vụ quản lý Nhà nước và kinh doanh; thúc đẩy tái cấu trúc khu vực doanh nghiệp và các hoạt động liên kết, hợp tác kinh tế trong và giữa các ngành, các khu vực doanh nghiệp, cũng như giữa các địa phương, tỉnh thành trong cả nước

Tuân thủ đúng quy trình quản lý Nhà nước về giá theo nguyên tắc thị trường nhằm bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, ngăn chặn các hành vi lạm dụng và độc quyền, đầu cơ, bán phá giá và các gian lận thương mại; tránh các sai lầm, như: thả nổi giá cả thị trường hoặc điều chỉnh giá trong nước theo lộ trình kế hoạch cứng nhắc. Đặc biệt, cần tuân thủ quy trình và nguyên tắc quản lý để cho *cạnh tranh thị trường đầy đủ trong cung ứng hàng hóa, dịch vụ trước khi cho phép các doanh nghiệp được định giá theo thị trường*. Điều cần lưu ý là, nếu chỉ trả giá cả mà không trả sự cạnh tranh cần thiết về cho thị trường, trong hình thành giá cả là tạo cơ hội mang lại lợi ích độc quyền kép cho các doanh nghiệp

đang hoặc gần như độc quyền; Trước mắt, cần nâng cao năng lực và hiệu quả thực tế của công tác giám sát, kiểm soát và xử lý sự độc quyền và các vi phạm về giá từ phía các doanh nghiệp và các bên có liên quan, ngăn chặn hiện tượng lạm dụng thực lợi cá nhân, thậm chí biến độc quyền nhà nước thành độc quyền doanh nghiệp, phường hội và phe nhóm...

Thực hiện nghiêm đầu thầu thực chất dự án, đặc biệt là những dự án được tài trợ bằng các nguồn lực công, các hoạt động mua sắm chỉ từ nguồn đầu tư công với sự tham gia rộng rãi và bình đẳng của khu vực doanh nghiệp, chứ không chỉ khép kín trong khu vực Nhà nước.

Coi trọng hơn nữa việc chống tham nhũng và trọng dụng người tài. Nhà nước cần xây dựng một cơ chế chống tham nhũng thực chất, dân chủ, kiên quyết và hiệu quả hơn. Đặc biệt, phải coi chống tham nhũng trong công tác cán bộ như một đột phá mới của CCHC, vì chúng mang lại mối nguy hại to lớn và lâu dài cho đất nước làm xói mòn lòng tin (nhất là của thế hệ trẻ), hủy hoại các nguồn lực quốc gia, làm bạn bè thế giới xa lánh và dỏ vỡ khối đại đoàn kết dân tộc, đe dọa sự an toàn của thể chế và đất nước...

c. Coi trọng công tác dự báo, thông tin, phản biện chính sách trong quản lý Nhà nước.

Dự báo tốt giúp các cơ quan quản lý nhà nước chủ động và nâng cao hiệu quả điều hành thực tiễn. Do vậy cần coi trọng đúng mức và phân biệt rạch ròi giữa yêu cầu dự báo khách quan với mục tiêu chính sách và ý chí chủ quan. Dù báo cần bám sát, cập nhật và đưa ra được những cảnh báo về xu hướng phát triển mới, các nguy cơ tiềm ẩn và biến động thị trường cả ở trong nước và quốc tế. Cùng với dự báo thị trường, dự báo, phản biện xã hội và đánh giá khách quan tác động 2 mặt của chính sách vận dụng cần được đặc biệt quan tâm. Do các tổ chức chuyên nghiệp và độc lập thực hiện phản biện, theo đặt hàng

của cấp có thẩm quyền có thể phát hiện và đề xuất giải pháp nhằm giảm thiểu những tổn hại từ lạm dụng kế hoạch hóa hoặc gây cản trở và phát sinh các chi phí không cần thiết làm lãng phí các nguồn lực xã hội... hoặc kéo dài chính sách đã bắt cập trước những biến chuyển mau lẹ của thực tiễn, nên cơ chế phản biện cần được nhấn mạnh. Ngoài ra, việc xây dựng hệ thống dữ liệu thông tin chuyên ngành trực tiếp phục vụ công tác dự báo kinh tế, đảm bảo tính chuyên nghiệp và sự phối hợp ăn khớp cần có giữa các cơ quan chức năng và các loại công cụ dự báo, giữa công tác dự báo với công tác tổ chức thực hiện, tương tác giữa khoa học dự báo với những đặc điểm luật pháp và KT-XH của đất nước. cũng cần được coi trọng đúng mức.

Tăng cường số và chất lượng thông tin và phát ngôn chính thức của Nhà nước, của doanh nghiệp khớp nối, liên thông với hệ thống các chỉ số thống kê quốc gia hàng năm, đảm bảo minh bạch, đa dạng, nhiều chiều, dân chủ; khắc phục tình trạng thông tin kinh tế phân tán, chia cắt, rời rạc, đóng băng, thiếu chuẩn hoá, nhất là không được phổ biến rộng rãi, công khai, gây khó khăn và đắt đỏ cho các đơn vị và cá nhân có nhu cầu tiếp cận, khai thác và sử dụng cũng là giải pháp góp phần hạn chế cơ hội thu lợi bất chính của tổ chức và cá nhân quản lý thông tin, cũng như làm giảm sức cạnh tranh của nền kinh tế hoặc gây lãng phí nguồn lực xã hội.

d. Đảm bảo sự gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với quan tâm phát triển văn hóa, giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường bức xúc, nâng cao chất lượng và yêu cầu phát triển bền vững, bảo vệ lợi ích quốc gia.

Hoạt động quản lý nhà nước cần coi trọng bảo đảm hài hoà lợi ích trong quá trình phát triển, giảm thiểu chênh lệch giữa các tầng lớp xã hội, vùng và lĩnh vực; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, các hoạt động đảm bảo xã hội có tổ chức công bằng và hiệu quả; nâng cao văn hoá quản lý và văn hóa kinh doanh... Đặc biệt, cần hoàn thiện cơ chế bảo vệ

lợi ích quốc gia, trong đó đề cao vai trò của Chính phủ bảo vệ chủ quyền và lợi ích kinh tế quốc gia, các lợi ích liên vùng, liên ngành dài hạn, nhất là về tài nguyên, lãnh thổ, khí hậu, con người, chi tiêu và tài sản công, uy tín quốc gia, lòng tin xã hội, cũng như lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết, phát huy sức mạnh cộng đồng, cả trong và ngoài nước, tất cả vì một Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh...

3. Một số đề nghị điều chỉnh và bổ sung về quy định quản lý kinh tế của Chính phủ trong Hiến pháp và Luật Tổ chức Chính phủ

Thứ nhất, đề nghị điều chỉnh và bổ sung quy định vị trí, chức năng của Chính phủ tại Điều 109 Hiến pháp như sau:

“Chính phủ là cơ quan hành pháp cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Chính phủ quản lý thống nhất nhà nước về việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của Nhà nước; bảo đảm hiệu lực của bộ máy hành pháp từ trung ương đến cơ sở; bảo đảm việc tôn trọng và chấp hành Hiến pháp và pháp luật; bảo vệ lợi ích quốc gia và các lợi ích hợp pháp của tổ chức và công dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm sự phát triển ổn định nền kinh tế và nâng cao chất lượng sống của công dân.

Chính phủ do Quốc hội bầu, miễn nhiệm và chịu mọi trách nhiệm trước Quốc hội, thực hiện chế độ báo cáo và giải trình công tác định kỳ và đột xuất theo yêu cầu với Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước”.

Thứ hai, đề nghị điều chỉnh và bổ sung Điều 9 - Luật tổ chức Chính phủ 2001 quy định cụ thể nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ trong lĩnh vực kinh tế từ 9 điểm thành 6 điểm như sau:

1) Thống nhất quản lý Nhà nước bảo đảm sự ổn định và nâng cao chất lượng phát triển nền kinh tế quốc dân, bảo đảm sự bình đẳng giữa các khu vực sở hữu, sự chủ đạo tích cực của kinh tế Nhà nước trong một số ngành và lĩnh vực then chốt cần thiết của nền kinh tế quốc dân. Quyết định linh hoạt các chính sách cụ thể về tài chính, tiền tệ, tiền lương, giá cả được Quốc hội ủy quyền và tăng cường phân cấp, giám sát đầu tư để phát huy tiềm năng và phối hợp hiệu quả các nguồn lực xã hội, trong và ngoài nước, nhằm đẩy nhanh thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hoá nông nghiệp và nông thôn;

2) Xây dựng dự án chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội dài hạn, năm năm, hàng năm trình Quốc hội; chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đó;

3) Trình Quốc hội dự toán ngân sách nhà nước, dự kiến phân bổ ngân sách trung ương và mức bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương, tổng quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm; tổ chức và điều hành thực hiện ngân sách nhà nước được Quốc hội quyết định;

4) Thống nhất quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản và đầu tư công, tài nguyên và các lợi ích quốc gia; thi hành chính sách tiết kiệm; thực hiện chức năng chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định của pháp luật; thi hành chính sách bảo vệ, cải tạo, tái sinh

và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên;

5) Thống nhất quản lý hoạt động kinh tế đối ngoại, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển các hình thức quan hệ kinh tế với các quốc gia, tổ chức quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và cùng có lợi, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao sức cạnh tranh, phát huy nội lực của đất nước, hỗ trợ và thúc đẩy sản xuất trong nước, khuyến khích doanh nghiệp thuộc mọi khu vực sở hữu tham gia hoạt động kinh tế đối ngoại; khuyến khích đầu tư nước ngoài và tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư về nước;

6) Tổ chức và lãnh đạo công tác kiểm kê, thống kê và dự báo kinh tế Nhà nước theo yêu cầu khoa học, hiện đại và dân chủ".../.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Báo cáo Thống kê hàng tháng năm 2011 của TCTK;

Nghị quyết các cuộc họp hàng tháng của Chính phủ;

Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 24/2/2011;

Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2012 và 5 năm 2011-2015 của Việt Nam